

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81 /2021/HS-ST
Ngày: 05/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bảy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông, bà: Trương Thị Thìn

Ông, bà: Huỳnh Thị Kim Kiên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Thị Bích T**, sinh năm: 1994; tại K.

Tên gọi khác: P

Nơi cư trú: Tổ dân phố 18, phường N, thị xã H, tỉnh K.

Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Đảng viên: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không. Con ông Phùng Duy T, sinh năm 1970 (còn sống) và bà Trần Thị B, sinh năm: 1974 (còn sống). Gia đình có (03) ba chị em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có chồng con.

Tiền sự: Ngày 31/3/2020, bị UBND phường Tam Phước ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt ngày 12/9/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1300 ngày 22/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. (Bị cáo T có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phùng Thị Bích T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 12/9/2020, T đi đến khu vực xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp người thanh niên tên T1 (không rõ họ, năm sinh và địa chỉ) mua một gói ma túy tổng hợp hàng đá với giá 500.000đ. Sau khi mua ma túy T mang về phòng trọ của T tại khu phố Long Khánh 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cất giấu với mục đích sử dụng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn M sinh năm 1999 (bạn của T) đến rủ T đi chơi. T cầm theo gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải và đi cùng M đến đoạn đường nội bộ thuộc tổ 6, khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa thì bị Tổ tuần tra Công an phường Tam Phước yêu cầu kiểm tra. Do sợ bị phát hiện T ném gói ma túy xuống nền đất ngay chỗ của T đang đứng thì bị tổ tuần tra phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. (M không biết việc T cất giấu ma túy).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, hàn kín 02 đầu đã được niêm phong bằng phong bì có chữ ký của T, có đóng dấu mộc tròn của Công an phường Tam Phước.

Tại kết luận giám định số 2190/KLGD-PC09, ngày 22/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3099 gam, loại Methamphetamine”.

Đối với đối tượng tên T1 đã bán ma túy cho T (không rõ lai lịch, địa chỉ) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn M không biết việc T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không bị xử lý là phù hợp.

Cáo trạng số 41/CT-VKSBBH-HS ngày 04/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phùng Thị Bích T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Phùng Thị Bích T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo T mức án tù 16 tháng đến 20 tháng tù giam.

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định theo quy định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phùng Thị Bích T đã thừa nhận khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, tại đoạn đường nội bộ tổ 6, khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, Phùng Thị Bích T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3099 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường Tam Phước bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Thị Bích T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có tiền sự, đáng lẽ phải lấy đây là bài học để rèn luyện bản thân nhưng không rèn luyện mà lại có hành vi phạm tội là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Đối với đối tượng tên T1 đã bán ma túy cho T (không rõ lai lịch, địa chỉ) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn M không biết việc T mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không bị xử lý.

[9] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định trong (01) một gói niêm phong số 2190/KLGD-PC09 ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai..

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Bích T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 45, 106, 135, 136, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Bích T 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định trong (01) một gói niêm phong số 2190/KLGD-PC09 ngày 22 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Về án phí: Bị cáo Phùng Thị Bích T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bẩy